

Bản án số: 25/2024/HS-ST

Ngày: 15 - 4 - 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Văn Thành
- Ông Phan Thanh Đãi

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2024/HSST ngày 22/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/HSST- QĐ ngày 02/4/2024 đối với:

1. Bị cáo **Phạm Nguyễn Thu H**, sinh ngày 21/8/1997 tại tỉnh Thái Bình;

Nơi cư trú: Số nhà 10, ngõ 209, tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ;

Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Phạm Huy H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mai H;

Chôn: anh Tô Đình H (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Công an xã huyện Kiến Xương xử phạt với số tiền 1.000.000đồng về Hnh vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính số 48QĐ-UBND ngày 05/7/2018, đã nộp phạt ngày 05/7/2018. (đã được coi là không có tiền sự

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/12/2023 đến ngày 31/12/2023 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1971, có mặt;

Nơi cư trú: Số nhà 10, ngõ 209, tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình;

3. Người chứng kiến:

- Chị Từ Thị Hồng N, sinh năm 2005, vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình

- Anh Trần Văn Q, sinh năm 191982, vắng mặt.

Nơi cư trú: tổ 2. Phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 25/12/2023, tại khu vực đoạn đường liên thôn thuộc thôn Đại Đồng xã Vũ Ninh huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình, bị cáo Phạm Nguyễn Thu H bị Tổ công tác Công an tỉnh Thái Bình phát hiện đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo tự nguyện lấy từ túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc của bị cáo 01 túi nilon trong suốt, miệng túi có nẹp cài, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt, bị cáo khai là Methamphetamine vừa mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực gầm cầu Bo thành phố tỉnh Thái Bình với giá 1.000.000 đồng để sử dụng. Kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 17B2411.62 do bị cáo H điều khiển không phát hiện, thu giữ gì.

Tại Kết luận giám định số 1883/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 1,9502 gam”.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSKX ngày 27/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Phạm Nguyễn Thu H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Nguyễn Thu H khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng mô tả. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên

bộ bị cáo Phạm Nguyễn Thu H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Thu H mức án tù 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2023, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu toàn bộ số ma túy thu của bị cáo hoàn trả sau giám định để tiêu hủy.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở khẳng định: Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 25/12/2023, bị cáo Phạm Nguyễn Thu H đã có hành vi tàng trữ 1,9502 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vì nghiện ma túy, muốn thỏa mãn nhu cầu không chính đáng của bản thân nên vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Hêrôine, Côcaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm độc quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước, gây tác hại xấu đến xã hội. Mặt khác, bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Nguyễn Thu H không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo khai báo thành khẩn nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân và không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xét thấy: về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua tại khu vực gầm cầu Bo thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình, do không xác định được người bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 1,8213gam Methamphetamine còn lại sau giám định thu giữ bị cáo là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xe mô tô BKS 17B2 411.62 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Mai H. Bị cáo H tự ý điều khiển chiếc xe trên để đi mua ma túy để sử dụng nhưng bà H không biết. Ngày 26/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà H là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn Thu H phạm tội:"Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Thu H 02 (Hai) năm 09(Chín) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 1,8213gam Methamphetamine còn lại sau giám định thu bị cáo Phạm Nguyễn Thu H trong phong bì niêm phong số 1883/KL-KTHS.

(Các vật chứng trên được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/3/2024).

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Nguyễn Thu H phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Kiến Xương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Xuân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Xuân